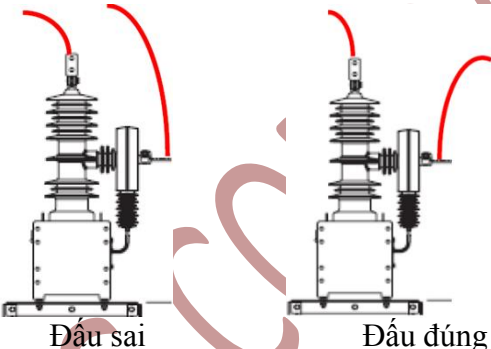


BIỂU MẪU KIỂM TRA LẮP ĐẶT RECLOSER VÀ TỦ ĐIỀU KHIỂN

Hạng mục kiểm tra	Đạt	Chi tiết / Giải thích
Tiếp địa vỏ recloser (tiết diện, vật liệu)	<input type="checkbox"/>	Dây tiếp địa phải là dây đồng có đường kính $\geq 50\text{mm}^2$
Dây lèo đầu nối vào đầu cốt recloser theo đúng thiết kế của nhà sản xuất	<input type="checkbox"/>	<p>Cài đặt mặc định trong tủ điều khiển là đầu sứ ngang về phía nguồn, sứ đứng về phía tải (nếu đầu ngược lại cần thay đổi cài đặt trong tủ để đọc được đúng chiều công suất).</p> <p>Để đảm bảo khoảng cách an toàn giữa hai dây lèo đầu nối vào đầu cốt, cần đầu nối như hình bên phải, đầu nối như hình bên trái dễ dẫn tới sự cố phóng điện qua không khí.</p> <div style="text-align: center;">  <p>Đầu sai Đầu đúng</p> </div>
Vị trí các pha trên đầu cực Recloser	<input type="checkbox"/>	Kiểm tra thứ tự đầu nối pha A, B, C trên lưới vào các sứ 1-2, 3-4, 5-6 trên Recloser tương ứng với cài đặt trong tủ điều khiển, nếu thứ tự pha trên lưới không giống như trên, cần cài đặt lại cấu hình trong tủ điều khiển (đây là điều kiện cần thiết để sử dụng các chức năng bảo vệ như: bảo vệ dòng thứ tự nghịch, bảo vệ có hướng)
Chống sét 2 phía	<input type="checkbox"/>	Lắp đặt chống sét tương ứng với đặc tính lưới ở cả 2 phía Recloser
Cần vàng đẩy lên	<input type="checkbox"/>	Cần thao tác bằng tay được đẩy lên hoàn toàn đảm bảo Recloser không bị cấm đóng
Cáp điều khiển được gắn chặt	<input type="checkbox"/>	Đảm bảo cáp điều khiển được gắn chặt ở phía Recloser
PT		
Nấc phân áp	<input type="checkbox"/>	Kiểm tra nấc phân áp để điện áp thứ cấp là 220Vac phù hợp với đường dây 15kV, 22kV hay 35kV
FCO bảo vệ	<input type="checkbox"/>	Có lắp đặt FCO bảo vệ PT.
Tiếp địa vỏ PT (tiết diện, vật liệu)	<input type="checkbox"/>	Tiếp địa vỏ PT bằng dây đồng, đường kính $\geq 50\text{mm}^2$
Tiếp địa 1 dây phía hạ thế làm dây trung tính	<input type="checkbox"/>	
PT lắp phía nguồn	<input type="checkbox"/>	Đảm bảo có điện AC cho tủ điều khiển khi Recloser ở trạng thái mở.
Pha lắp PT	<input type="checkbox"/>	Khuyến cáo lắp pha B để phù hợp với cài đặt và đi dây mặc định

		trong tủ điều khiển, nếu lắp pha khác cần thay đổi cài đặt và vị trí dây tín hiệu cho tủ điều khiển
Control		
Tiếp địa vỏ (tiết diện, vật liệu)	<input type="checkbox"/>	Tiếp địa bằng dây đồng, đường kính $\geq 50\text{mm}^2$
Cáp điều khiển được gắn chặt vào tủ điều khiển	<input type="checkbox"/>	Đảm bảo cáp điều khiển được gắn chặt ở phía tủ điều khiển
Kiểm tra điện áp cấp nguồn cho tủ điều khiển trước khi bật CB cấp nguồn cho tủ	<input type="checkbox"/>	Kiểm tra điện áp cấp nguồn cho tủ điều khiển nằm trong khoảng $110 - 220\text{Vac} \pm 20\%$. Nếu điện áp cấp nguồn nằm ngoài khoảng này có thể dẫn đến tủ điều khiển không hoạt động hoặc hư hỏng.
Cực tính dây cấp nguồn hàn vào đầu plug	<input type="checkbox"/>	Đảm bảo cấp nguồn đúng cực tính Nóng/Nguội cho tủ điều khiển.
Điện áp battery, dây cáp Battery đã nối vào mạch sạc	<input type="checkbox"/>	Battery đủ điều kiện vận hành khi điện áp nằm trong khoảng $21 - 28\text{Vdc}$, nếu điện áp battery nằm ngoài khoảng này cần lưu ý kiểm tra Battery có sạc lên được hay không, tủ điều khiển có thể hoạt động với nguồn Battery hay không, mạch sạc tủ điều khiển có vận hành bình thường hay không.
Đèn Hot line tag OFF tắt	<input type="checkbox"/>	
Đèn supervisory OFF	<input type="checkbox"/>	Đảm bảo đèn SUPERVISORY OFF sáng khi tủ điều khiển ở trạng thái điều khiển tại chỗ (Local) hoặc đèn SUPERVISORY OFF tắt khi tủ điều khiển ở trạng thái điều khiển từ xa (Remote)
Bịt kín các lỗ phía dưới tủ điều khiển	<input type="checkbox"/>	
Khoá tủ	<input type="checkbox"/>	